

HỒI KÝ LAPCHI

Ghi lại những cảm xúc của chuyến đi Lapchi vào tháng 7/2012 (5/7 đến 6/8)

Ghi bởi: Trần Lan Anh (Konchok Sherab Dronma)

Những ngày leo núi.

Có lúc ở trên Lapchi tôi đã vui mừng nhận ra thế rồi mình cũng đã được cất bước đi trên những dãy núi trùng điệp của dãy Hi-mã-lạp-sơn. Trước đây cứ mỗi khi đọc truyện về các vị *yogi*, các hành giả Ấn độ và Tây Tạng đã khổ công lên đây tu tập thì tôi lại cảm thấy trong mình khởi lên cảm xúc về sự huyền bí và thu hút đến lạ kỳ về dãy núi này.

Ngày đầu tiên khi đi được khoảng hai phần ba quãng đường bằng ô tô thì chúng tôi phải dừng lại vì có lở đất và ô tô không thể đi tiếp được. Cả đoàn phải leo bộ qua dốc núi dựng thẳng để từ đó có một xe tải chở lên chỗ tập trung và hôm sau mới chính thức bắt đầu chặng đường leo núi. Vừa cố gắng trèo lên cái sườn núi dựng thẳng, cứ đi được một đoạn tôi lại phải dừng lại nghỉ và thở hổn hển vì cảm thấy hụt hơi, nhiều lúc không dám nhìn xuống vì sau lưng là vực... Tự nhiên đi được một lúc tôi lại chợt thấy trào lên cảm giác lo lắng và xót ruột, vì đây mới là chặng đầu tiên của đoạn đường mà đã thế này, không biết rồi đây các chặng kế tiếp sẽ nguy hiểm hay khó khăn thế nào... cảm giác mung lung, đôi chút cô đơn... Nhưng nổi trội hơn là ý nghĩ nghĩ đến một vài người anh em huynh đệ của tôi, những người cũng thối thúc ý nguyện được đặt chân đến núi thiêng Lapchi... Ôi chao nếu đường đi cứ thế này thì ước nguyện và sự vất vả và rủi ro của họ sẽ thế nào. Những giọt nước mắt không muốn mà tự nhiên trào ra, “*con cầu nguyện Đức Milarepa hãy làm cho chặng đường tu hành đến giải thoát giác ngộ không quá chông gai. Con đã nhớ có lần đọc được hay nghe được rằng Ngài đã nguyện cho những đệ tử của mình không phải trải qua nhiều chông gai như Ngài đã trải qua...*”. Tâm niệm này và sự kêu cầu của tôi đến Đức Milarepa cũng trở lại một lần nữa trên đường đi đến *Ze-phug* (một hang động gần đỉnh núi nơi Ngài đã để lại dấu chân,) khi lại một lần nữa phải bước qua những tảng đá cheo leo mà ở dưới là vực sâu.

Những bước chân, những đôi bàn tay, và đôi bờ vai của các *lama* Ấn Độ và Tây Tạng đã giúp cho chặng đường chông gai trở nên ấm áp và an lành đối với tôi. Vì không thể thuê

được người địa phương khôn giúp đỡ (nghe nói mùa này những *porter* – người làm nghề khôn đồ - thường lựa chọn lên núi để hái cây và hương liệu chứ không muốn nhận việc khôn đồ lên núi vào thời tiết tháng 7 mưa dầm và đường đi nguy hiểm) nên các *lama* đã phải giúp mấy chị em phụ nữ trong đoàn mang những đồ cần thiết lên núi. Chúng tôi phải lựa chọn và chỉ mang những gì thật cần thiết lên Lapchi. Vậy là toàn bộ lương thực tôi dự kiến mang lên núi phải bỏ lại, cộng với một số quần áo dự trữ cũng để lại dưới nhà trọ ở chân núi. Cứ nhìn thấy *lama* Nyingma bước đi tự tin trên những tảng đá và những con đường mòn ven núi mà lòng tôi thấy yên tâm và an lòng với chặng đường phía trước. Nếu đi một mình chắc hẳn tôi đã chùn lòng và thật sự hoang mang trước những cái cầu treo bằng vài cây gỗ bắc men sườn núi đá mà dưới là nước chảy xiết, hay những tảng đá trơn và cheo leo mà ở dưới là vực sâu. Nhưng nhờ có những người con của núi rừng Hi-mã-lạp-son này mà tôi đã vượt qua được chặng đường thử thách. Tôi thấy ấm áp và cảm động trong lòng khi *lama* Nyingma đã lo cho tôi trong suốt hơn 2 ngày đi bộ, dắt qua những chỗ khó khăn, lấy nước suối cho uống khi khát, dừng lại cho tôi nghỉ và tiếp sức cho tôi bằng những đồ ăn khô hay những quả dâu, ngọn cây rừng... và giúp dứt mấy con vắt ra khỏi cánh tay tôi. Hôm thứ hai khi gần đến Lapchi, chúng tôi có tìm được một căn nhà gỗ, khi vào thì không thấy chủ nhưng vẫn có bếp và củi, dấu hiệu vẫn có người ở. Một lúc sau thì tốp của *lama* Rinchen đến, và tôi mới biết *lama* Rinchen đang quá mệt vì phải khôn đồ nặng và bị trượt da ở vai. Khi *lama* cởi áo ra để một sư cô người Hoa giúp lau vết thương thì tôi mới nhìn thấy. Vậy mà khuôn mặt vẫn cười hiền. Lại nhớ hôm khi hầu hết các *lama* và mọi người đã quay về Kath-man-du kể cả chị Miranda và em Diệu Nhật, tôi đã quyết định dọn vài đồ cần thiết để chuyển lên thạt “*Rechungpa*” tu tập ở trên đó và đợi Sư Phụ Garchen Rinpoche đến. *Lama* Rinchen đã mang đồ, khôn nước và củi lên cho tôi, và giúp tôi dọn thạt và còn giúp trải đệm một cách khôn khéo sao cho nước nhỏ giọt từ hang đá không bắn vào cái đệm ngủ... tôi lại phải giấu những giọt nước mắt trong xúc động. Tôi vẫn thỉnh thoảng trào lên cảm giác xúc động như vậy, khi trên con đường tu tập, đã có bao nhiêu anh em huynh đệ tốt với tôi, đã giúp đỡ và nâng đỡ cho tôi. Lúc đó tôi lại nguyện tu tập tinh tấn và hồi hướng đến họ, để tất cả chúng ta đều được thuận duyên và được tinh tấn trên con đường theo bước chân của chư Phật, Bồ tát, và các đạo sư.

Vài buổi tối thứ hai sau khi đi mãi, khi trời đã buông rèm và không còn nhìn rõ cảnh vật lắm thì *lama* Nyingma cũng dẫn tôi đến một cái thung lũng và xa xa nhìn thấy ngôi nhà gỗ. Chúng tôi đi từng tốp và các *lama* phân chia nhau ra để phụ trách và giúp đỡ bốn chị em nữ chân yếu tay mềm. Có mấy sư cô người Tạng và người Trung Quốc chắc là đã

quen với việc leo núi hơn nên các sư cô tự độc lập trên đường đi bộ. Vì trước đó khi trời trảng vắng vẫn thấy mưa rả rích và chặng đường phía trước vẫn là ven sườn núi với cây cối và vách đá cheo leo... nên khi nhìn thấy một vùng đất rộng và phẳng thì tôi thấy vui làm sao, cứ như thể là người đi sa mạc gặp được nước. Một mảnh đất như cái vườn với đầy cỏ dại chắc chắn có gì hấp dẫn đối với tôi nếu đang đi trên các con đường phố xá hay đồng quê, nhưng vì cả ngày cứ đi lên lên xuống xuống hết sườn núi này đến khe núi khác nên khi chợt nhìn thấy vùng đất bằng phẳng thì thật đáng quý làm sao, “giả sử đêm nay không tìm thấy nhà thì làm lều ngủ tại cái cánh đồng này chắc sẽ tốt hơn nhiều so với phải ngủ ở trong một cái hang hoặc chỗ trú nào trên sườn núi” – tôi đã chợt nghĩ vậy khi nhìn thấy mảnh đất bằng. Và rồi căn nhà nhỏ xuất hiện cứ như trong truyện mà tôi đọc thuở xưa về những chuyến hành trình trong rừng, khi tìm được căn nhà gỗ bỏ hoang hoặc của ai đó... Sau khi đưa tôi vào nhà an toàn, *lama* Nyingma cùng với một nhóm các *lama* khác quay trở lại để đón những người đi sau, vì lúc đó trời đã tối sạm mà mưa thì to hơn trước, và một số người vẫn chưa về tới nơi. Hai đêm giống nhau, khi về đến căn nhà gỗ trên đường, ngay lập tức tôi thấy lửa được nhóm bởi những khúc gỗ rừng và một nồi nước to được đặt lên. Mọi người quây quần xung quanh bếp lửa, người thì hơ tất và giày, người thì sưởi ấm, và các *lama* hay sư cô thì chăm cho bếp lửa được cháy liên tục. Món ăn thường là mì nước, bột ngũ cốc, hay *tsampa* (món ăn đặc trưng của người Tạng) ... một chút thôi mà ấm dạ người hành hương xa xứ. Buổi tối chúng tôi cứ chui vào túi ngủ và nằm sát nhau trên cái sàn nhà gỗ của dân địa phương trên đường đi. So với thời gian mệt nhọc ban ngày thì việc có được chỗ ngả lưng và ngủ để lấy sức như thế này là tốt rồi. Có đêm tôi nhớ trời mưa và ẩm, nước nhỏ qua góc mái nhà, ướt đến hơn một phần ba cái túi ngủ, ban đêm tôi co chân như một con tôm cố ngủ để lấy sức. Sáng dậy thấy chân túi ngủ ướt nhẹp, vậy mà không hiểu tại sao không ốm và vẫn đủ sức để lại đi bộ sáng hôm sau.

Trên cao nguyên Lapchi

Có những buổi từ tu viện trên Lapchi, chúng tôi đi dọc cao nguyên để thăm một vài hang động nơi Đức Milarepa đã từng nhập thất và thăm các núi thiêng. Chúng tôi đi bộ xuyên qua một làng người Tạng (chắc chỉ khoảng 20-30 nhà) và sau đó cứ men theo sườn núi thoải thoải rộng để đi. Nắng hửng lên, xa xa nhìn thấy những cái lều được dựng giữa thảo nguyên, gần đó những con bò *yak* đang lững thững ăn cỏ gần suối... Hoa mọc khắp thảo nguyên, tươi tắn với sắc vàng chủ đạo cùng những bông hoa màu trắng, màu tím xen lẫn.. Có một con suối chảy quanh giữa các núi và chảy dài suốt dọc đường đi. Khi đi bộ qua những cao nguyên trải dài đầy cỏ và hoa, không gian thanh khiết hòa quyện với ánh nắng

trong treo, tôi lại cảm nhận chất bình dị, mạnh mẽ và thoáng đảng của cuộc sống biệt lập tại cao nguyên đầy nắng và gió mà bốn bề xung quanh là núi cao. Có hôm chúng tôi đi qua những dãy núi thật đẹp và thật hùng vĩ mà tôi được giới thiệu cho biết đó là các dãy núi *Manjushri (Văn Thù Sư Lợi)*, *Chenrezig (Quán Thế Âm)*..v.v.. trên đó là cõi tịnh độ và nơi cư ngụ của các Ngài. Màu đá núi và màu xanh của rêu, cỏ, cây trên núi quyện với nhau và quyện với làn sương mỏng bay bay giăng trên đỉnh và trên sườn núi tạo ra một gì đó vừa thanh khiết vừa tráng lệ và huyền bí. Tôi cứ ngửa cổ lên nhìn các đỉnh núi, với đôi mắt trần gian tôi không nhìn thấy một linh ảnh nào, nhưng tôi tin các vị Phật và Hộ Phật luôn ở đó và gia trì cho vùng đất thiêng Lapchi.

Thời tiết trên Lapchi thời gian đó cũng thật tráng lệ vì có thể bất chợt 1 lúc nào trong ngày sương sẽ ùn ùn giăng kín bầu trời. Có những khi ngồi trên cái thắt nhỏ trên cao (*Rechungpa cave*) nhìn ra bốn bề xung quanh là núi đá và thấy sương đang kéo đến giăng kín những đỉnh núi... tôi đã tự hỏi: cảnh núi cao vực thẳm và lạnh lẽo cõi tịnh này có gì hấp dẫn những hành giả đã đến đây tu tập? Đến đây để xa hẳn những thú vui và lo lắng trần gian, chỉ có ta và núi đá sương giăng... Và tôi tự hỏi mình “vậy nếu ở lại nơi này, ta có đủ nhiệt tâm và dũng mãnh để tu tập hay chùn bước và buồn tủi trước cảnh cô liêu thanh vắng?” Và chợt nghĩ khi đã định nhập nhất nơi đây, người ta cần chuẩn bị cho mình một tâm nguyện lớn, một tâm thế quyết tâm tinh tấn và thành tựu như con đường chur Phật bồ tát đã đi!

Tịnh hóa nghiệp

Khi được nghe Sư phụ Garchen Rinpoche nói đi hành hương mà trải qua gian khổ thì là tốt đẹp vì như vậy sẽ tịnh hóa nghiệp, tôi lại hồi tưởng lại những lần hành hương đi đất Phật và Thánh tích, đường dù có vất vả, có mệt, nhưng sao phần lớn đọng lại trong tâm tôi không thấy cái dấu ấn mệt đó... chỉ thấy xúc động, và tri ân... Kể cả lần leo bộ này cũng vậy, dù có giây phút lo lắng (trong ngày đầu tiên), mệt muốn đứt hơi mỗi khi đường lên dốc dài quá sức..., nhưng mà xong rồi thì phần lớn trong tâm, tôi chỉ nhớ lại việc Gar-Tulku (Thầy là hóa thân của đạo sư Chime Dorjee Rinpoche đời trước) và các *lama* đã giúp đỡ và đã làm tôi yên lòng như thế nào.

Vậy tôi lại tự hỏi, “hay do mình chưa cố hết sức, mới tiêu xài chút phước duyên đã có từ xưa mà chưa thật tinh tấn tu nên chưa gặp khó khăn lớn để tịnh hóa được nhiều nghiệp.” Vì vậy khi ở trên Lapchi có lúc tôi nghĩ nếu chịu vất vả để tịnh hóa nghiệp nhanh cũng

tốt. Và cứ như thể đồi núi Lapchi đọc được suy nghĩ đó của tôi, chỉ sau vài hôm tôi đã phải trải qua một ngày leo núi vất vả và thử thách nhất trong toàn bộ hành trình. Hôm đó, khi nghe Wency, cô bạn Mã-lai, nói một *yogi* người Nga sẽ dẫn mọi người đi thăm hồ *Chakasmvara* trên núi, tôi đã hăm hở đăng ký xin đi, mặc dù chân thì hơi chùn mà người cũng hơi mệt. Nhưng với ý nghĩ “*Chakasmvara* là vị Hộ Phật linh thiêng, và hồ trên núi cao thì sẽ rất đẹp, vậy nên hãy cố gắng lên!”, và vì thế tôi tham gia. Ngày đó chúng tôi đi 14 tiếng leo lên và leo xuống trên núi mà không tìm được hồ. Chắc có lẽ nhóm chưa đủ phước duyên, và hơn nữa lần này cũng không có Gar-Tulku và các *lama* khác đi. Hôm đó suốt dọc đường trèo lên tôi cứ dùng tay túm bụi cỏ và bụi cây thấp mà vừa đi vừa bò lên – cứ lên một đoạn thì sưng vào dây cổ họng cộng với hụt hơi nên lại ho su sụ. Đi mãi, sưng mù mịt, mà thấy vẫn chưa đến nơi. Hôm đó tôi đã cảm thấy lo lắng và mệt, và ướt lạnh vì sương. 7.30h tối trời đã tối mịt mà cả nhóm 8 người còn đang ở lưng chừng núi và không rõ lối đi xuống. Đường thì dốc và ướt vì sương đêm đọng trên các bụi cây ngọn cỏ... Cũng may sao khoảng 8h thì thấy xa xa những ánh đèn pin của nhóm dân bản địa đến ứng cứu. Gar-Tulku đến 7h tối vẫn không thấy ai về đã phải đi nhờ những thanh niên bản địa đi ứng cứu chúng tôi. Và thế là họ chia nhau dẫn chúng tôi, có đoạn lại công mấy người chị em nữ (cho nhanh – như lời họ nói, vì chúng tôi đều đã quá mệt và ướt lạnh) và cuối cùng đến 9.30h tối nhóm cũng về được đến tu viện.

Lúc xuống, đường trơn và dốc, anh Lapa (người bản địa làm cho Lapchi Association) và vị *yogi* người Nga thay nhau dắt tôi và cô bạn Wency đi xuống. Vì mệt và sợ nên một cánh tay tôi đưa cho người dẫn đường, một cánh tay kia lại cố bám vào các bụi cây ven núi để giữ thăng bằng trên đoạn đường xuống vừa dốc vừa trơn. Và có thể tổng hợp cả những cái mệt leo núi từ trước đó, sau đó vài ngày tôi cảm thấy dây chằng ở bên sườn phải bị giãn và bị đau. Lúc ở trên núi thì đã cảm thấy đau, nhưng cũng không nghiêm trọng lắm. Nhưng khi về đến Kath-man-du và khi trở lại Hà nội tôi lại bị ho, thì mới thấm thía. Gần 1 tuần tôi cảm nhận sự đau thân thể. Phải đến 3-4 ngày việc đó thật sự hành hạ thân của tôi mỗi khi ho, những ngày đó đồng thời với việc bị ho su sụ thì mỗi lần ho cứ tưởng như có ai chọc gậy nhọn vào sườn mình, vì lực nó thốc từ trên xuống hệ gân chằng ở sườn phải... tôi lại nghĩ phải chăng đó là cảm nhận một đôi chút cảnh giới địa ngục kiếm đâm... Và rồi mỗi lần như vậy lại nhớ đến lời Sư phụ Garchen đã dạy, mà Gar-Tulku đã kể lại cho tôi trong một buổi được ngồi với cả hai người ở trong thất của Garchen Rinpoche trên Lapchi. Nhiều người biết cơ thể Garchen Rinpoche nhiều lúc vẫn đau nhưng Ngài không ngừng nghỉ đi hoằng pháp và độ sinh. Gar Tulku kể lại là Sư Phụ đã nói: “*Ốm đau về thân thể không đồng nghĩa với việc chịu đựng đau khổ. Chúng ta phải chịu đau khổ khi ốm đau là vì chúng ta bám luyến vào thân mình*”. Tôi hiểu chính

vì Sư Phụ Garchen có tấm lòng từ bi và trí huệ to lớn, cộng với sức mạnh về tâm của Ngài, nên Ngài mới làm được những điều mà người khác không làm được. Tuy nhiên những lúc bị đau dây chằng sườn phải, tôi cố nhớ lời Thầy nói và cũng trở nên bình an hơn với những cơn đau. Tôi còn nhớ đến và tự an ủi với câu thơ của Milarepa mà tôi đã đọc ở trên núi mà chỉ nhớ nghĩa, đại loại là: *sẽ là rất tốt nếu con như nhiên trước hạnh phúc hay khổ đau (hay: sẽ là rất tốt nếu đối với con hạnh phúc hay khổ đau cũng chỉ như nhau mà thôi...)*.

Gar Tulku (Tulku Chime Dorjee)

Thầy chính là nơi nương tựa tâm linh trên đoạn đường đi bộ từ Kath-man-du lên đến Lapchi. Cứ mỗi khi nhìn thấy sự vô ưu và hòa khí áp áp thanh tao tỏa ra từ *Tulku*, tôi lại thấy lòng mình yên tâm và bình an cho chuyến đi dài. Gar Tulku hay đi sau cùng để đảm bảo bao quát tình hình và để chắc mọi người đều ổn. Tôi vẫn nhìn thấy thỉnh thoảng Thầy cũng ho và đôi lúc thở gấp và hụt hơi mỗi khi phải leo lên những đoạn đường quá dốc, những đoạn cheo leo nguy hiểm (mà có lẽ do chút bệnh về đường thở - có hôm Thầy đã nói với tôi như vậy), nhưng hầu như lúc nào thấy nụ cười ung dung và sáng soi trên khuôn mặt Thầy. Tôi vẫn nhớ thầy đã từng nói với tôi, “...*challenge ourselves and overcome difficulties - chúng ta cần thử thách bản thân và vượt qua khó khăn để tinh tấn...*”. Cái ngày hôm mấy người trèo lên gần đỉnh núi nhưng vẫn chưa đủ duyên để chiêm ngưỡng hồ *Chakasamvara* thì tôi đã cảm động biết bao khi cảm nhận được tấm lòng và sự chăm lo của Thầy cho mọi người. 7.30h tối trời đã sập xuống mà nhóm chúng tôi vẫn đang trên lưng chừng núi và mò đường đi xuống. Gar Tulku đã cho người đi để cứu trợ - Thầy vẫn bao quát, vẫn không quên chăm sóc cho những người mà do nhân duyên đã được đi cùng Thầy trong chuyến này. Và khi thấy Thầy từ xa, áo khoác che mưa bụi và xắn y lên để đi tới... tôi đã thật sự xúc động và biết ơn vì tấm lòng Thầy. Tôi được chị Sue-Sue kể đời trước Thầy là một vị Đạo sư đã thành tựu cao, và đã hướng dẫn và bao bọc cho Garchen Rinpoche lúc Rinpoche đang còn nhỏ. Giờ Gar Tulku đang dần trở lại... tuy chưa trở về đầy đủ nhưng năng lượng thanh cao và Bồ đề tâm của Thầy thì tôi thật may mắn đã có cơ hội cảm nhận. Trên đường đi Thầy cũng đã chia sẻ với tôi những tri kiến và chỉ dẫn tâm linh, và tôi thấy Thầy thật gần gũi và áp áp.

Sư Phụ Garchen Rinpoche

Trước khi đi Nepal tôi đã mong muốn được gặp lại Sư Phụ Garchen biết bao. Có mặt ở linh địa Lapchi khi Sư Phụ cũng đồng thời hiện diện ở đó chính là ân phước và sự gia trì to lớn mà tôi đã may mắn có được trong chuyến đi này. Việc đó đến được khi một số nhân duyên hội tụ, và khi nghĩ lại tôi vẫn thấy có gì đó như là một giấc mơ.

Sau hơn 10 ngày ở trong tu viện và sinh hoạt ăn uống cùng mọi người trong đoàn đi bộ, đi thăm mọi nơi và tu tập xung quanh tu viện và bảo tháp thì cũng đến lúc *lama* Nyingma, các *lama* khác và các anh chị em trong đoàn đi bộ lần lượt rời Lapchi trở lại Kath-man-du. Có một chút gì hơi buồn trong lòng khi *lama* Nyingma cùng những anh chị em đã chia sẻ với tôi trong suốt những ngày trên núi rời xa, và chợt nghĩ luân hồi là vậy, gặp nhau rồi lại xa nhau... mới hôm qua bắt đầu quen luôn có người quan tâm và sẵn sàng giúp mỗi khi tôi cần dẫn đi đây đi đó ở nơi núi cao xa cô tịch này... giờ đây thiếu đi sự chăm lo đó, và đặc biệt tôi sẽ phải cố gắng hơn nhiều trên quãng đường đi bộ xuống (lúc đó tôi chưa biết được cuối cùng tất cả đều phải đi máy bay xuống vì mọi cây cầu qua sông đã bị nước cuốn trôi). Tuy nhiên sự ủy mị đó cũng không ở lâu trong tâm, vì tâm tôi đã nhớ đến Sư Phụ Garchen cùng nguyện lên đây tu tập của mình. Cũng chính vì những lúc như lúc này, tôi lại thấy mình phải tu tốt hơn - tu để vượt qua cái cảm giác xa cách vật lý.

Và sau đó một hôm tôi quyết định chuyển lên thất (*Rechungpa cave*) để tu tập yên tĩnh và hướng tâm được sâu hơn và đợi Sư phụ Garchen. Thời tiết thay đổi như không đoán biết được, cộng thêm đã bao ngày nay chờ đợi những thông tin cũng thay đổi về việc bay từ Kath-man-du, làm tôi lại càng muốn gọi Thầy. Sư phụ ơi! Đã có bao lần tôi cất tiếng gọi từ sâu thẳm trái tim mình gọi Garchen Rinpoche khi Thầy chưa đến. Tôi có một giấc mơ trong những ngày đầu lúc mọi người đang đợi Thầy. Tôi mơ một chiếc trực thăng chở Thầy đang tìm cách đậu xuống trên sân nhà tôi. Mà sân thì sao nhiều giăng chằng chịt trên có phơi quần áo. Tôi chạy thật nhanh đi giật hết quần áo xuống để có khoảng không cho trực thăng xuống, nhưng trực thăng vẫn đang tìm cánh đáp. Tôi lại nghĩ nếu cần sẽ mang kéo ra cắt giăng phơi để trực thăng của Sư phụ đáp xuống. Nhưng giờ thì tôi phải đi tìm khăn ca-ta để đón Thầy – trong giấc mơ tôi đã nhủ mình như vậy. Và tôi đã chạy nhào đi tìm khăn ca-ta một cách hăng hái và tất bật làm sao vì tâm tôi rộn ràng phút giây được đón Thầy ở đây.

Và đêm đầu tiên ở trên thớt tôi đã đã có phần lo lắng. Có những lúc chùng lòng tôi cũng lo sợ việc mình ở một mình trong cái thớt giữa nơi núi rừng xa lạ này, mặc dù đã dùng một hòn đá to để chặn cửa ra vào khi đêm đến (chốt cửa đã bị hỏng). Xa xa đi bộ khoảng 10 phút là tu viện, có Gar Tulku và một số người đang ở đó, nhưng nếu đêm hôm có gì khẩn thì chắc họ cũng quá xa để có thể đến ứng cứu. Chiều đó tôi đã khóc gọi “*Sur phụ Garchen* hãy đến với con”, và tối hôm đầu tiên đó có tiếng sột soạt làm cho tôi sợ – có lẽ cái sợ lẫn át làm tôi cũng không rõ được nó là tiếng sột soạt bên trong hay bên ngoài thớt. Tâm tôi bắt đầu lan man, có thể là kẻ gì đó ở ngoài kia (ôi nếu là những kẻ cướp trong rừng như trong truyện thì sao, mà nếu cần họ có thể đập cửa xông vào?!), có thể là con vật – con hổ báo chẳng hạn từ rừng đi ra... và tôi bắt đầu sợ. Nhưng chính lúc đó tôi biết lúc này không chỗ nào nương tựa ngoài *Pháp và Tam Bảo*. Tôi bắt đầu niệm chú (*Om mani Padmin Hum*) và áp dụng Pháp để trấn an tâm mình. Và rồi khi niệm Lục tự minh chú được 5-7 phút gì đó tôi thấy toàn thân mình ấm lên, tâm an hơn và tôi đi vào giấc ngủ - giấc ngủ của đêm đầu tiên trên thớt. Trong giấc mơ đêm đó khuôn mặt *Sur phụ Garchen* đã hiện ra thật từ bi và quan tâm đang cúi xuống nhìn tôi ngủ... rồi khuôn mặt *Gar Tulku* lại trôi qua trong sự tự tại và vẫn với nụ cười sáng mà hiền. Sáng và đêm hôm sau tôi mới biết tiếng sột soạt là đến từ 1-2 chú chuột con, cũng cùng ở trong động và ban đêm đã bò ra sột soạt kiếm ăn, còn chạy tung tăng qua chần và đệm của tôi. Nhưng giờ đối với tôi lũ chuột không còn là vấn đề lớn nữa, cũng giống như trên đường đi bộ mấy con vắt cũng không còn quá đáng sợ với tôi như trước kia.

Và rồi *Sur Phụ Garchen* đến vào ngày thứ 2 khi tôi ở trên Thớt. Khi nghe thấy tiếng máy bay trực thăng, tôi đã ngạc nhiên và vui mừng làm sao, tôi chạy như bay xuống cái khoảng sân nơi trực thăng đáp xuống, và nhìn thấy *Gar Tulku* đang đỡ tay *Sur phụ* dặt về. Và tôi thấy nụ cười và hạnh phúc rạng soi trên khuôn mặt mọi người, kể cả những người mới đến và những người đi bộ đến từ trước, vì đã từ hơn 10 ngày nay ai cũng ngóng trông ngày này. Và khi *Sur phụ Garchen* đến, Thầy đã ban cho tôi những cảm nhận yêu thương khó diễn tả bằng lời. Cứ khi gần *Sur phụ*, tôi lại có cảm giác muốn giúc đầu vào ngực Thầy để chạm vào trái tim của Thầy. Và mỗi khi có được dịp vào đánh lễ *Sur phụ*, được ngồi bên Thầy, được nắm tay hay ôm chân Thầy... tôi lại có cảm giác mát lành và bình yên lắm, một cảm xúc yêu thương làm lắng dịu những khái niệm về thời gian và suy nghĩ. Khi tôi nói tâm nguyện muốn được *Sur phụ* gia trì và ban phước để bỏ đi tâm nản nỡ và vững vàng, tôi cảm nhận Thầy đã rất vui. Trước khi đến, tôi những tưởng *Sur phụ Garchen* sẽ truyền *lung*... hay làm gì đó “mang tinh chất ban pháp” khi tôi đề đạt nguyện

vọng tinh tấn, nhưng Sư phụ - những lần tôi may mắn có dịp gặp ở trên núi Lapchi - đã ban cho tôi sự yêu thương giản dị, gần gũi, mà rất tràn đầy, bên cạnh việc Thầy đã trả lời ban pháp trước những câu hỏi của tôi, và có dặn dò tôi một số điểm để trau dồi tâm.

Tôi vẫn còn nhớ cái cảm giác vào chiều hôm đó – khi Sư phụ nắm tay tôi, và khi tôi cảm nhận được điều gì đó sâu thẳm dâng lên trong Thầy và lan qua mình. Chiều đó do có một nhân duyên, khi vào phòng Sư phụ (có Gar Tulku đang ở đó) thì tôi lại nói với Gar Tulku về việc có lẽ nên thỉnh Sư phụ nhập thất kín vài ngày để làm hài lòng một số đệ tử của Thầy (những người lo lắng cho sức khỏe của Rinpoche, và mong muốn Rinpoche được nhập thất kín nghỉ ngơi trên Lapchi). Và khi tôi cứ nằng nặc nói với Gar Tulku là thỉnh Sư phụ đóng thất lại một hoặc vài ngày vậy – để cho những người có mong nguyện Thầy lên đây nhập thất kín được vui và cũng vì sức khỏe của Sư phụ - lúc đó tôi thấy giọng Thầy trở nên sâu hơn, như vang lên ở một góc sâu trong lòng, và Sư phụ dặn dò tôi về việc thiền định. Và hôm đó – khi nói về sức khỏe của Thầy và việc Sư phụ đã quên mình độ sinh - trong tôi có gì đó day dứt. Chính vì vậy sang đến hôm sau suốt đường leo núi để mong có dịp chiêm ngưỡng hồ *Chakasamvara* (mà không đủ duyên, và là ngày vất vả nhất trong chuyến hành trình) tôi cứ nghĩ đến Sư phụ và bối cảnh hôm qua. Tôi lại tự hỏi sao buổi đi này không kết thúc nhanh đi để tôi trở lại tu viện và cái thất của mình, để đảm bảo là vẫn ở loanh quanh gần Sư phụ. Và chính mệt, vì sợ, và vì trong tâm còn chưa hẳn quên cái cảm giác của ngày hôm qua nên tôi đã không dứt nhớ đến Sư phụ suốt dọc đường. Và tôi biết, chính Sư phụ đã gia trì cho tôi, để rồi dù cả ngày vô cùng vất vả và lo lắng, nhưng tôi lại có thể khỏe khoắn vào hôm sau và đi dự được buổi xem *Xá lợi* tại Tu viện.

Tôi vẫn ghi nhớ những lời Sư phụ đã dặn dò ở trên Lapchi: *Dù bất cứ hoàn cảnh nào vẫn phải giữ được như kiên nhẫn/nhẫn nhục và tình yêu thương, đặc biệt sự nhẫn nhục rất là quan trọng vì nhờ có nó mới giữ và phát triển được tình yêu thương. Kể cả đối với kẻ thù vẫn cần giữ được sự nhẫn nhục và yêu thương vì khi đó sẽ chuyển thù thành bạn.*

Garchen Rinpoche nói có rất nhiều người thương yêu Sư phụ, nhưng cũng có những người không thích Sư phụ. Kể cả đối với người ghét Sư phụ đi chăng nữa, lúc nào cũng sẽ có một hạm đội mũi tên tình yêu thương tỏa ra từ kinh luân và tim Sư phụ. Khi có được tình yêu thương và bỏ đề tâm thì mình có được sự bảo vệ an toàn và vững chãi nhất, đó là vòng bảo vệ cho chính bản thân.

Có lúc ở trên Lapchi và cả khi về tới Việt Nam, tôi thấy mình hơi dính mắc với Sư phụ Garchen, nhưng rồi tôi đã hiểu mình sẽ vượt được qua. Có lẽ tôi sẽ không dính mắc nhiều như vậy nếu không có nhân duyên được ở gần Thầy trên Lapchi, và được Thầy ban cho tình yêu thương tràn đầy như vậy. Nhưng cũng chính bắt đầu từ sự yêu thương còn trọn lẫn “dính mắc” này mà tôi lại tự nhủ mình phải tinh tấn. Phải chăng đó là cách mà Sư phụ Garchen muốn dẫn dắt tôi đi? Vì muốn gần Thầy, gần Phật Bồ tát kiếp này và mãi mãi về sau, nên tôi đã tự nhủ chỉ có một cách đảm bảo là làm sao hòa được tâm mình đi theo hướng tâm nguyện của các Ngài. Tôi muốn không phải chịu cảm giác của rời xa, vì vậy tôi phải vượt qua được luân hồi... tôi không muốn bị mắc kẹt vào hình tướng để rồi bị khổ sở ảo tưởng trong sự hợp và tan, nên tôi phải tin tấn để cảm nhận được Thầy (hay cảm nhận cái tinh túy của Thầy – đó là tình yêu thương và bồ đề tâm) ở gần, ở xa, hay dù có ở kiếp sau cũng vậy. *“Sư phụ Garchen ơi, xin hãy gia trì và dẫn dắt con để con bước đi theo con đường như vậy Thầy nhé!”*.

Namo Guru!